

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **86/2017/HSST**
Ngày: 23/7/2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Bá Đức.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 - 1/ Ông Vũ Xuân Tuất.
 - 2/ Bà Trần Thị Quỳnh.
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thu Huyền - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai:* Bà Phạm Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2017 tại Trung tâm văn hóa, thể thao, học tập cộng đồng xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 85/2017/HSST ngày 07/7/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Công T, sinh năm 1990. Tại Đồng Nai.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp TA, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở hiện nay: Ấp TA, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Không.

Con ông: Lê Công T1, sinh năm 1968 và bà Võ Thị L, sinh năm 1965.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị giam ngày 20/4/2017. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Bom (Có mặt).

** Người bị hại:* Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Khu phố B, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương (Vắng mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Lê Công T1, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Ấp TA, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

2/ Ông Nguyễn Hồng Q, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Số nhà 12 đường B, Phường 4, quận T, TP Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

3/ Ông Vũ Đại T.

Địa chỉ: Số nhà 46, Tổ 5, Khu phố 2, phường T, TP. B, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 20/4/2017, Lê Công T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo biển số 52P7-1894 lưu thông trên Quốc lộ 1A theo hướng từ thành phố B đi xã S. Khi đến đoạn đường gần cây xăng ĐSG3 thuộc ấp B, xã TH, huyện T thì phát hiện bà Nguyễn Thị Thanh T đi xe mô tô cùng chiều phía trước có để chiếc điện thoại ở túi quần lộ ra bên ngoài nên T nảy sinh ý định cướp giật chiếc điện thoại trên. T điều khiển xe vượt lên ép sát phía bên trái xe bà T rồi dùng tay phải giật chiếc điện thoại di động hiệu OPPO F1S của bà T rồi tăng ga bỏ chạy theo hướng huyện TN thì bị ông Nguyễn Văn T và quần chúng nhân dân bắt giữ giao cho công an xã TH. Công an xã TH lập biên bản phạm tội quả tang và chuyển toàn bộ hồ sơ cùng vật chứng vụ án cho Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom xử lý theo quy định của pháp luật.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1S màu vàng, 01 xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo biển số 52P7-1894 của Lê Công T dùng vào việc phạm tội, 01 đăng ký xe mô tô biển số 52P7-1894 mang tên Nguyễn Hồng Q, một thẻ điều trị methadone mang tên Lê Công T.

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 28/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Trảng Bom kết luận: 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1S màu vàng có giá trị định giá tài sản là 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm ngàn đồng).

Tại Cáo trạng số: 97/CT-VKS-HS ngày 06/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Lê Công T về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo T mức án tù 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo không nộp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác và bị cáo đã khai nhận: Vào khoảng 09 giờ ngày 20/4/2017, tại đoạn đường gần

cây xăng ĐSG3 thuộc ấp B, xã TH, huyện T, tỉnh Đồng Nai, bị cáo điều khiển xe mô tô ép sát xe mô tô của bà Nguyễn Thị Thanh T đang điều khiển lưu thông cùng chiều, thực hiện hành vi cướp giật chiếc điện thoại di động hiệu OPPO F1S màu vàng của bà T rồi tăng ga bỏ chạy thì bị quần chúng nhân dân bắt quả tang.

Người bị hại bà Nguyễn Thị Thanh T vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra xác định khoảng 09 giờ 00 phút ngày 20/4/2017, tại đoạn đường gần cây xăng ĐSG3 thuộc ấp B, xã TH, huyện T, bà T bị bị cáo cướp giật một chiếc điện thoại di động hiệu OPPO F1S màu vàng thì bà T truy hô và người dân đuổi theo bắt quả tang được bị cáo.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (Bút lục số 01), Bản kết luận định giá tài sản (Bút lục số 25). Như vậy, xét đã có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 09 giờ ngày 20/4/2017, tại đoạn đường gần cây xăng ĐSG3 thuộc ấp B, xã TH, huyện T, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Lê Công T điều khiển xe mô tô ép sát xe mô tô của bà Nguyễn Thị Thanh T nhanh chóng chiếm đoạt chiếc điện thoại di động hiệu OPPO F1S màu vàng của bà T và nhanh chóng tăng ga tẩu thoát. Do đó, có đủ yếu tố kết luận bị cáo Lê Công T phạm tội “Cướp giật tài sản” theo Điều 136 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân và làm ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội. Bị cáo điều khiển xe mô tô thực hiện hành vi cướp giật tài sản nên cần áp dụng tình tiết định khung “Dùng thủ đoạn nguy hiểm” theo điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự; khoản 5 Mục I Thông tư liên tịch số 02/2001/TANDTC-VKSNDTC-BCA-BTP ngày 25/12/2001 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Tư pháp đối với bị cáo Trí nên cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng hành vi của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét đến việc thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt thể hiện sự nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Về vật chứng vụ án gồm:

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1S màu vàng Cơ quan điều tra đã thu hồi trả lại cho người bị hại bà Nguyễn Thị Thanh T là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Tịch thu sung công 01 xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo biển số 52P7-1894, 01 đăng ký xe mô tô biển số 52P7-1894 mang tên Nguyễn Hồng Q của bị cáo Lê Công T sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại bà Nguyễn Thị Thanh T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Đối với thẻ điều trị methadone mang tên Lê Công T không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo T là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Công T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; khoản 5 Mục I Thông tư liên tịch số: 02/2001/TANDTC-VKSNDTC-BCA-BTP ngày 25/12/2001 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Tư pháp đối với bị cáo T.

Xử phạt: Lê Công T 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/4/2017.

Áp dụng điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công 01 xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo biển số 52P7-1894, 01 đăng ký xe mô tô biển số 52P7-1894 mang tên Nguyễn Hồng Q của bị cáo Lê Công T sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAT;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- CA huyện Trảng Bom;
- THADS huyện Trảng Bom;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Bá Đức

